

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CÁI BÈ  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2023/HS-ST**  
Ngày 10/01/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ Văn Khỏe**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Võ Văn Cường**

2. Bà **Âu Thị Ngọc Hoa**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Kim Liêu** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Văn Nhó** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Lê Phương T**, sinh năm 1990. Tên gọi khác: Khoai tây; Giới tính: Nam; Đăng ký thường trú và chỗ ở: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: không; Cha: **Phạm Thanh B** sinh năm 1965; Mẹ: **Lê Ngọc G**, sinh năm 1965; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là người con nhỏ trong gia đình; Bị cáo sống chung như vợ chồng với **Mai Kim H** sinh năm 1998, ngụ khóm 1, phường 4, thành phố S, tỉnh Đ; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/6/2022, bị tạm giam kể từ ngày 15/6/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cái Bè (có mặt tại phiên tòa).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ **Mai Kim H**, sinh năm 1998 (có mặt).

Địa chỉ: Khóm 1, Phường 4, Thành Phố S, tỉnh Đ.

2/ **Trần Trung D**, sinh năm (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp K, xã H, huyện C, tỉnh T.

**\* Người làm chứng:**

1/ **Lê Văn T**, sinh năm 1950 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 4, xã A, huyện C, tỉnh T.

2/ **Hồ Viễn T**, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Lê Phương T là đối tượng sử dụng ma túy, cuối tháng 5/2022 (không nhớ ngày cụ thể) T sử dụng điện thoại di động liên hệ với một người tên H ở thành phố V (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) mua 01 bạch ma túy với giá 3.500.000 đồng, sau khi mua được ma túy T đem về nhà, lấy đoạn ống nhựa cắt nhọn 01 đầu làm dụng cụ chia nhỏ ma túy bỏ vào nhiều gói nilon (không nhớ bao nhiêu gói cụ thể) và bỏ vào trong cái hộp màu đen có chữ VanHeusen cất giấu trên cái bàn trong phòng ngủ tại nhà T ở ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T để dành sử dụng. Tháng 5/2022 (bị can không nhớ ngày, một người bạn (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) cho T 01 bạch ny lon màu trắng bên trong có ma túy (dạng sợi thực vật), T cũng cất giấu trên bàn trong phòng ngủ để sử dụng.

Sáng ngày 05/6/2022, Mai Kim H sinh năm 1998, ngụ khóm 1, phường 4, thành phố S, tỉnh Đ (có quan hệ như vợ chồng với Phạm Lê Phương T) đến nhà Phạm Lê Phương T và ở lại chơi, đến tối cùng ngày thì T lấy 01 gói ma túy trong hộp màu đen bỏ vào dụng cụ rồi sử dụng cùng với H. Đến khoảng 02 giờ ngày 06/6/2022, Trần Trung D sinh năm 1985, ngụ ấp K, xã H, huyện C, tỉnh T (bạn của T) đến nhà T để lấy tiền thì D nhìn thấy có ma túy sẵn trong dụng cụ sử dụng nên đã tự ý sử dụng hết số ma túy còn lại trong dụng cụ, sau đó D và H ngủ lại nhà của T.

Lúc 06 giờ ngày 06/6/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Cái Bè phối hợp tổ công tác kế hoạch 1272/KH-CAT-PC02 ngày 14/12/2021 của Công an tỉnh Tiền Giang và Công an xã An Hữu tiến hành kiểm tra nhà của Phạm Lê Phương T. Trong lúc Mai Kim H chuẩn bị mở cửa để lực lượng Công an vào nhà kiểm tra, lo sợ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị phát hiện Phạm Lê Phương T đã lấy hộp đen có chữ VanHeusen bên trong có chứa sẵn 13 gói ma túy và lấy 01 cân tiểu ly trên bàn đi vào phòng vệ sinh ném cân tiểu ly và hộp kim loại ra phía sau nhà qua lỗ thông gió. Lực lượng Công an đã tiến hành kiểm tra phong ngữ Phạm Lê Phương T và phong tỏa hiện trường xung quanh nhà ở của T phát hiện trên nền đất khu vực sau nhà (khu vực bên ngoài ngay lỗ thông gió phòng vệ sinh) có 01 cân tiểu ly và 01 hộp kim loại màu đen trên nắp hộp có dòng chữ VanHeusen, trong hộp có 13 gói ny lon hàn kín bên trong chứa tinh thể trong suốt, 01 gói nilon dán kín không chứa gì và 01 đoạn ống nhựa cắt nhọn một đầu; 01

giấy và sợi thực vật trong phòng ngủ. T thừa nhận ma túy là của T vừa ném ra nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng, vật chứng thu giữ nghi là ma túy được cho vào bao thư niêm phong ký hiệu (1) và (3).

Theo kết luận giám định số 64/KL-KTHS ngày 08/6/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

- Gói 1 (ký hiệu 1): Các mẫu tinh thể trong suốt gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 14,9079 gam, loại Methamphetamine (trong đó: mẫu ký hiệu M1.1 có khối lượng 4,4503 gam; mẫu ký hiệu M1.2 có khối lượng 7,6666 gam; mẫu ký hiệu M1.3 có khối lượng 0,4548 gam; mẫu ký hiệu M1.4 có khối lượng 0,4942 gam; mẫu ký hiệu M1.5 có khối lượng 0,2861 gam; và mẫu ký hiệu M1.6 có khối lượng 1,5559 gam).

- Gói 2 (ký hiệu 3): Mẫu cành lá thực vật khô gửi giám định là Cỏ sa, có khối lượng 5,1634 gam.

Sau giám định, Cơ quan giám định đã hoàn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè: Các mẫu tinh thể trong suốt ký hiệu M1.1, M1.2, M1.3, M1.4, M1.5 và M1.6 còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt là 4,3650 gam; 7,4255 gam; 0,4130 gam; 0,4756 gam; 0,2643 gam và 1,5129 gam được niêm phong trong 01 (một) bì thư ký hiệu vụ số: 64/1 ghi ngày 08 tháng 6 năm 2022. Riêng mẫu ký hiệu M2 đã sử dụng hết trong quá trình giám định, hoàn lại bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 64/2 ghi ngày 08 tháng 6 năm 2022.

Quá trình điều tra, vào các ngày 07/6/2022 và 08/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè tiến hành cho bị can Phạm Lê Phương T thực nghiệm hành vi cất giữ trái phép chất ma túy và ném ma túy ra phía sau nhà qua lỗ thông gió của phòng vệ sinh; viết bản tự khai T thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, có chụp ảnh, ghi hình có âm thanh được lưu vào đĩa DVD, niêm phong và đưa vào hồ sơ vụ án.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè, bị can Phạm Lê Phương T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị can phù hợp với lời khai người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm:

- Thu phía sau nhà ở vách tường có lỗ thông gió nhà vệ sinh dưới nền đất:

+ 01 hộp kim loại hiệu Vanheusen, bên trong có 13 gói nilon dán kín chứa tinh thể trong suốt nghi vẫn là ma túy, 01 gói nilon dán kín không chứa gì và 01 đoạn ống nhựa cắt nhọn một đầu, tất cả được cho vào bao thư niêm phong ký hiệu (1), có chữ ký xác nhận của Trần Vũ K, Phạm Lê Phương T, Lê Văn T, Hồ Viễn T, có đóng dấu tròn đỏ ghi Công an xã A, Công an huyện C, tỉnh

T.

+ 01 cân tiểu ly dưới nền gạch đất cạnh hộp kim loại hiệu Vanheusen, được cho vào bao thư niêm phong ký hiệu (2), có chữ ký xác nhận của Trần Vũ K, Phạm Lê Phương T, Lê Văn T, Hồ Viễn T, có đóng dấu tròn đỏ ghi Công an xã A, Công an huyện C, tỉnh T.

- Thu trong phòng ngủ của Phạm Lê Phương T:

+ 01 bịch nilon màu trắng bên trong có giấy và sợi thực vật nghi vấn là ma túy được cho vào bao thư niêm phong ký hiệu (3), có chữ ký xác nhận của Trần Vũ K, Phạm Lê Phương T, Lê Văn T, có đóng dấu tròn đỏ ghi Công an xã A, Công an huyện C, tỉnh T.

+ 29 đoạn ống thủy tinh dưới nền gạch.

+ 07 điện thoại di động (01 hiệu Realme; 02 hiệu Samsung; 01 hiệu Nokia; 01 hiệu Mobistar; 1 hiệu Levono và 01 hiệu Vsmart), tất cả được cho vào bao thư niêm phong có chữ ký xác nhận của Phạm Lê Phương T.

+ 13 gói nilon loại dán lớn bên trong có 621 gói nilon loại dán nhỏ.

+ 02 quẹt gas đã qua sử dụng.

+ 03 đoạn ống thủy tinh.

+ 01 kéo kim loại.

+ 01 nắp chai khoét 02 lỗ gắn ống hút.

+ 01 đoạn ống nhựa cắt nhọn một đầu để trong hộp nhựa.

+ 01 chai nhựa gắn ống hút để trên nền gạch trong nhà.

+ 01 máy Laptop nhãn hiệu Lenovo.

Kết quả kiểm tra các điện thoại di động và Laptop, Cơ quan điều tra không phát hiện thông tin gì liên quan đến ma túy.

Về xử lý vật chứng: Các vật chứng nêu trên được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè tiếp tục tạm giữ chờ xử lý.

Phạm Lê Phương T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 14,9079 gam loại Methamphetamine và Cần sa có khối lượng 5,1634 gam. Căn cứ kết quả giám định, chất ma túy Methamphetamine và Cần sa là chất ma túy không được quy định trong cùng một điểm trong một khoản của Điều 249 Bộ luật Hình sự, áp dụng quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật hình sự thì tổng khối lượng của 02 chất ma túy Methamphetamine và Cần sa được tính như sau:

Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Methamphetamine so với mức tối thiểu đối với Methamphetamine được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ

luật hình sự là 49,693% (14,9079 gam so với 30 gam).

Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Cần sa so với mức tối thiểu đối với Cần sa được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự là 0,020% (5,1634 gam so với 25kilôgam).

Cộng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Methamphetamine và Cần sa với nhau là: 49,693% + 0,020% = 49,713%.

Do tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của 02 chất ma túy Methamphetamine và Cần sa dưới 100% nên tổng khối lượng của 02 chất ma túy Methamphetamine và Cần sa thuộc trường hợp quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phạm Lê Phương T có hành vi cho Mai Kim H sử dụng ma túy tuy nhiên H sống chung như vợ chồng với T; còn Trần Trung D đã tự ý sử dụng ma túy, bị cáo không lấy tiền, dụng cụ sử dụng ma túy bị cáo T đã đập và bỏ vào thùng rác công cộng trước khi bị phát hiện nên Cơ quan điều tra không thu giữ được, do đó không có căn cứ xem xét xử lý bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Mai Kim H không biết việc bị cáo Phạm Lê Phương T tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với người tên Hải bán ma túy cho bị cáo Phạm Lê Phương T và người bạn đã cho ma túy bị cáo, bị cáo không biết họ và địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra không thể truy tìm, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 86/CT-VKS ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo Phạm Lê Phương T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Lê Phương T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Lê Phương T từ 08 năm đến 09 năm tù.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Số ma túy còn lại sau giám<sup>5</sup> định gồm: Các mẫu tinh thể trong suốt

ký hiệu M1.1, M1.2, M1.3, M1.4, M1.5 và M1.6 còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt là 4,3650 gam; 7,4255 gam; 0,4130 gam; 0,4756 gam; 0,2643 gam và 1,5129 gam được niêm phong trong 01 (một) bì thư ký hiệu vụ số: 64/1 ghi ngày 08 tháng 6 năm 2022. Bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 64/2 ghi ngày 08 tháng 6 năm 2022.

- + 32 đoạn ống thủy tinh.
- + 13 gói nilon loại dán lớn bên trong có 621 gói nilon loại dán nhỏ.
- + 07 quẹt gas đã qua sử dụng.
- + 01 kéo kim loại.
- + 01 nắp chai khoét 02 lỗ gắn ống hút, một lỗ gắn đoạn ống nhựa.
- + 01 đoạn ống nhựa cắt nhọn một đầu.
- + 01 chai nhựa gắn đoạn ống nhựa.
- + 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

- Trả lại cho bị cáo: 06 điện thoại di động (01 hiệu Realme; 01 hiệu Samsung; 01 hiệu Nokia; 01 hiệu Mobiistar; 1 hiệu Levono và 01 hiệu Vsmart). 01 máy Laptop nhãn hiệu Lenovo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Trung D; người làm chứng Lê Văn T và Hồ Viễn T vắng mặt, sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng là phù hợp với quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo T khai nhận vào lúc 06 giờ ngày 06/6/2022, tại nhà của bị cáo ở ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Cái Bè phối hợp với tổ công tác kế hoạch 1272/KH-CAT-PC02 ngày 14/12/2021 của Công an tỉnh Tiền Giang và Công an xã A phát hiện bắt quả tang bị cáo đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Vật chứng thu giữ là ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng 14,9079 gam và Cần sa có khối

lượng 5,1634 gam. Lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và bị cáo biết được ma túy là chất gây nghiện nên nhà nước cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép, nếu vi phạm sẽ bị xử phạt thật nghiêm khắc. Tuy nhiên, xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật nên vào ngày 14/12/2021 bị cáo có hành vi tàng trữ ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 14,9079 gam và Cần sa có khối lượng 5,1634 gam với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo với mức án thật nghiêm khắc, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Bị cáo có hành vi cho Mai Kim H sử dụng ma túy, tuy nhiên H sống chung như vợ chồng với bị cáo; còn Trần Trung D đã tự ý sử dụng ma túy, bị cáo không lấy tiền, dụng cụ sử dụng ma túy bị cáo T đã đập và bỏ vào thùng rác công cộng trước khi bị phát hiện nên Cơ quan điều tra không thu giữ được, do đó không có căn cứ xem xét xử lý bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Mai Kim H không biết việc bị cáo Phạm Lê Phương T tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với người tên H bán ma túy cho bị cáo Phạm Lê Phương T và người bạn đã cho ma túy bị cáo, bị cáo không biết họ và địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra không thể truy tìm, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Vật chứng thu giữ, tạm giữ của vụ án Hội đồng xét xử xem xét và xử lý các vật chứng còn tạm giữ như sau:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Bao thư niêm phong có ký hiệu vụ số 64/1 ghi ngày 08/6/2022 của

Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký ghi họ tên của Lê Thanh H và chữ ký in họ tên Nguyễn Thị Kiều L; Huỳnh Tấn L bên trong có một hộp kim loại màu đen có in chữ "VANHEUSEN" chứa: 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 4,3650 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 7,4255 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,4130 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,4756 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,2643 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 4,3650 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 1,5129 gam ma túy, loại Methamphetamine và 01 gói nylon màu trắng được hàn kín không chứa gì; 13 vỏ gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu; 02 vỏ đoạn ống nhựa đều đã bị cắt nhọn một đầu.

Bao thư niêm phong có ký hiệu vụ số 64/2 ghi ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký ghi họ tên của Lê Thanh H và chữ ký in họ tên Nguyễn Thị Kiều L; Huỳnh Tấn L bên trong có 01 bìch nylon màu trắng và một mảnh giấy.

- + Một cân tiểu ly được niêm phong trong bao thư ký hiệu 2.
- + 32 đoạn ống thủy tinh.
- + 13 gói nilon loại dán lớn bên trong có 621 gói nilon loại dán nhỏ.
- + 07 quẹt gas đã qua sử dụng.
- + 01 kéo kim loại.
- + 01 nắp chai khoét 02 lỗ gắn ống hút, một lỗ gắn đoạn ống nhựa.
- + 01 đoạn ống nhựa cắt nhọn một đầu.
- + 01 chai nhựa gắn đoạn ống nhựa.
- + 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

- Trả lại cho bị cáo: 06 điện thoại di động (01 hiệu Realme; 01 hiệu Samsung; 01 hiệu Nokia; 01 hiệu Mobiiistar; 1 hiệu Levono và 01 hiệu Vsmart); 01 máy Laptop nhãn hiệu Lenovo.

[8] Xét, thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. nên buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo **Phạm Lê Phương T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Phạm Lê Phương T 08 (Tám)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/6/2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Bao thư niêm phong có ký hiệu vụ số 64/1 ghi ngày 08/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký ghi họ tên của Lê Thanh H và chữ ký in họ tên Nguyễn Thị Kiều L; Huỳnh Tấn L bên trong có một hộp kim loại màu đen có in chữ "VANHEUSEN" chứa: 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 4,3650 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 7,4255 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,4130 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,4756 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,2643 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 4,3650 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 1,5129 gam ma túy, loại Methamphetamine và 01 gói nylon màu trắng được hàn kín không chứa gì; 13 vỏ gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu; 02 vỏ đoạn ống nhựa đều đã bị cắt nhọn một đầu.

Bao thư niêm phong có ký hiệu vụ số 64/2 ghi ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký ghi họ tên của Lê Thanh H và chữ ký in họ tên Nguyễn Thị Kiều L; Huỳnh Tấn L bên trong có 01 bìch nylon màu trắng và một mảnh giấy.

+ Một cân tiểu ly được niêm phong trong bao thư ký hiệu 2.

+ 32 đoạn ống thủy tinh.

+ 13 gói nilon loại dán lớn bên trong có 621 gói nilon loại dán nhỏ.

+ 07 quẹt gas đã qua sử dụng.

+ 01 kéo kim loại.

+ 01 nắp chai khoét 02 lỗ gắn ống hút, một lỗ gắn đoạn ống nhựa.

+ 01 đoạn ống nhựa cắt nhọn một đầu.

+ 01 chai nhựa gắn đoạn ống nhựa.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

- Trả lại cho bị cáo: 06 điện thoại di động (01 hiệu Realme; 01 hiệu Samsung; 01 hiệu Nokia; 01 hiệu Mobiistar; 1 hiệu Levono và 01 hiệu Vsmart). 01 máy Laptop nhãn hiệu Lenovo.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Lê Phương T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Phạm Lê Phương T; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Mai Kim H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Trung D được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- CAND huyện Cái Bè;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hồ Văn Khỏe**